

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **112/2020/HS-ST**

Ngày: 11-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Châu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Hiệp;

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04 và 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh D, sinh năm: 1984 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, khu 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Chỗ ở: Khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Vũ Thị D; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2019 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Tiền án:

- Ngày 05/01/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 07 năm tù về Tội cướp tài sản, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2006/HSST.

- Ngày 21/9/2012, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 12 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 253/2012/HSST (Do giá trị tài sản mà D chiếm đoạt dưới hai triệu đồng nhưng D đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội).

- Ngày 25/3/2016, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 02 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2016/HSST (Tái phạm).

- Ngày 08/6/2018, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 159/2018/HSST (Do giá trị tài sản mà D chiếm đoạt dưới hai triệu đồng nhưng D đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội).

Bị hại: Cháu Nguyễn Anh K, sinh ngày 15/10/2005; địa chỉ: Tổ 56, khu 6, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ 56, khu 6, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Là mẹ của bị hại. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Thành T, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp 2, xã B, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Thanh D đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản vào các ngày 18/12/2019 và 19/12/2019 tại phòng trọ số 02 của khu nhà trọ Võ Tuyết Liễu, địa chỉ tại khu phố Chánh Lộc 2, phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 18/12/2019, trong lúc Nguyễn Thanh D đang ở phòng trọ tại khu phố Chánh Lộc 5, phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì D nảy sinh ý định đi tìm tài sản trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài nên D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh – đen, biển số 51V3-63XX đi đến khu nhà trọ Võ Tuyết Liễu, địa chỉ tại khu phố Chánh Lộc 2, phường Chánh Mỹ, thì D thấy phòng trọ số 03 không khóa cửa. Lúc này, D dựng xe mô tô biển số 51V3-63XX trước cổng khu nhà trọ rồi đi vào phòng trọ số 03 thì D thấy anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1993, cư trú tại tổ 56, khu 6, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đang nằm ngủ, trên tủ đựng quần áo có để 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, màu đen và 01 (một) chiếc bóp da, màu đen của em Nguyễn Anh K, sinh ngày 15/10/2005, cư trú tại tổ 56, khu 6, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nên D lén lấy chiếc điện thoại di động và bóp da bỏ vào túi quần phía trước, bên trái rồi ra lấy xe mô tô biển số 51V3-63XX chạy đến cầu Phú Cường thuộc phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một. Lúc này, D gặp một người bán ve chai (Không rõ nhân thân, lai lịch) đang đi trên đường nên D bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, màu đen cho người bán ve chai với số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng. Tiếp đó, D kiểm tra chiếc bóp da vừa lấy trộm thì thấy bên trong có số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nên D lấy số tiền trên bỏ vào túi quần rồi vứt chiếc bóp xuống sông rồi đi về nhà và tiêu xài hết số tiền trên.

Tiếp đó, khoảng 10 giờ ngày 19/12/2019, Nguyễn Thanh D điều khiển xe mô tô biển số 51V3-63XX tiếp tục đi đến khu nhà trọ Võ Tuyết Liễu để tìm tài sản trộm cắp. Lúc này, D thấy phòng trọ số 03 không khóa cửa, nên D dựng xe mô tô ở trước cổng khu nhà trọ rồi đi bộ vào trong phòng trọ thì thấy em Nguyễn Anh K đang nằm ngủ, trên bàn gỗ trong phòng trọ có để 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus, màu đen nên D lén lấy trộm chiếc máy tính xách tay rồi bước ra khỏi phòng và điều khiển xe mô tô tẩu thoát về khu vực xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.

Minh. Lúc này, D đem chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus, màu đen đến tiệm mua bán máy tính Song Kiến tại địa chỉ tại ấp 2, xã Bình Mỹ gặp chủ tiệm là anh Trần Thành T, sinh năm 1986, cư trú cùng địa chỉ trên để hỏi bán chiếc máy tính xách tay thì anh T đồng ý mua chiếc máy tính trên với số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng, D đồng ý bán và lấy số tiền trên tiêu xài hết.

Cùng ngày 19/12/2019, em Nguyễn Anh K phát hiện 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus, màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202; 01 (một) chiếc bóp da trong đó có số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng của em K bị mất trộm nên em K cùng anh trai là anh Nguyễn Anh T đến Công an phường Chánh Mỹ để trình báo sự việc.

Cùng ngày 19/12/2019, Nguyễn Thanh D nhận thấy hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nên D đến Công an phường Chánh Mỹ để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Trên cơ sở đó, Công an phường Chánh Mỹ đã tiến hành thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 51V3-63XX. Đồng thời, Công an phường Chánh Mỹ đến tiệm cầm đồ Song Kiến thu giữ 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus, màu đen. Cùng ngày 19/12/2019, Công an phường Chánh Mỹ bàn giao hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xử lý.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 375 ngày 25/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus, màu đen, trị giá: 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, màu đen, trị giá: 100.000 (Một trăm nghìn) đồng; 01 (một) bóp da, màu đen, trị giá: 30.000 (Ba mươi nghìn) đồng.

Đối với 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus, màu đen, quá trình điều tra xác định, chiếc máy tính trên là tài sản riêng của em Nguyễn Anh K nhưng thuộc sự quản lý của cha mẹ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu giao trả tài sản trên cho mẹ của em K là chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1972, cư trú tại khu 6, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, màu đen; 01 (một) bóp da màu đen do tài sản không thu hồi được nhưng em K và chị H không yêu cầu Nguyễn Thanh D bồi thường.

Đối với anh Trần Thành T, quá trình điều tra xác định: Khi Nguyễn Thanh D bán chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus, màu đen cho anh T, anh T không biết đó là tài sản mà D vừa lấy trộm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T. Hiện anh T không có yêu cầu gì đối với Nguyễn Thanh D.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh – đen, biển số 51V3-63XX, số máy: VMSACBH020XXX, số khung: RLGSC10KH9H020XXX do Nguyễn Thanh D sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra xác định: D mua xe mô tô trên tại tiệm thu mua phế liệu (Không rõ địa chỉ cụ thể) ở khu vực thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhưng không làm thủ tục mua bán và xe không có Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Đồng thời, đối với biển số 51V3-63XX, số máy: VMSACBH020XXX, số khung: RLGSC10KH9H020XXX, quá trình điều tra xác định: Không tìm thấy dữ liệu tra cứu căn cứ theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông đường bộ ngày 08/01/2020 và 25/3/2020 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương. Ngày 26/02/2020, Đài Phát Thanh và Truyền hình

Bình Dương đã tiến hành phát sóng, tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh – đen, biển số 51V3-63XX nhưng đến nay không nhận được kết quả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một giữ lại để tiếp tục truy tìm chủ sở hữu để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 111/CT-VKS-HS ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, rút lại tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” và áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội với người dưới 16 tuổi”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước Nhà nước 01 (Một) xe mô tô hai bánh đã qua sử dụng hiệu Honda Wave, màu xanh – đen, biển số 51V3-63XX, số máy: VMSACBH020XXX, số khung: RLGSC10KH9H020XXX là phương tiện phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 18/12/2019 và 19/12/2019, tại phòng trọ số 3 của khu nhà trọ Võ Tuyết Liễu, địa chỉ tại khu phố Chánh Lộc 2, phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thanh D có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus, màu đen, trị giá: 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm) đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, màu đen, trị giá: 100.000 (Một trăm nghìn) đồng; 01 (một) bóp da, màu đen, trị giá: 30.000 (Ba mươi nghìn) đồng và 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus, màu đen, trị giá: 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm nghìn) đồng. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Thanh D chiếm đoạt là 4.630.000 (Bốn triệu sáu trăm ba mươi nghìn) đồng. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chiếm đoạt tài sản của người dưới 16 tuổi, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã đầu thú và một phần tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (Một) xe mô tô hai bánh đã qua sử dụng hiệu Honda Wave, màu xanh – đen, biển số 51V3-63XX, số máy: VMSACBH020XXX, số khung: RLGSC10KH9H020XXX là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2019.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4/ Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) xe mô tô hai bánh đã qua sử dụng hiệu Honda Wave, màu xanh – đen, biển số 51V3-63XX, số máy: VMSACBH020XXX, số khung: RLGSC10KH9H020XXX.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 137.20 ngày 04/6/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

5/ Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Châu Giang